

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH/LĨNH VỰC
TẠI THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, QUÝ II NĂM 2023**

(Từ ngày 11/3/2023 đến ngày 10/6/2023)

STT	Ngành, lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận							Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ rút/ dừng giải quyết	Tỷ lệ đúng hạn
		Tổng số	Mức độ			Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn		
			Toàn trình	Một phần	Còn lại	Trực tuyến	Trực tiếp, BCCI										
I	TTHC CẤP HUYỆN	3.133	1.878	1.079	176	858	1.919	356	2.637	2.463	0	174	390	279	111	106	91%
1	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	1.116	1.116	0	0	10	1.024	82	1.108	1.069	0	39	1	1	0	7	96%
2	Giáo dục và Đào tạo	22	22	0	0	10	12	0	22	22	0	0	0	0	0	0	100%
3	Xây dựng	233	233	0	0	43	173	17	193	184	0	9	35	35	0	5	96%
4	Tài nguyên Môi trường	554	240	154	160	0	358	196	222	114	0	108	289	178	111	43	57%
5	Y tế	43	43	0	0	12	26	5	41	41	0	0	2	2	0	0	100%

[illegible]

STT	Ngành, lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận							Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ rút/ dừng giải quyết	Tỷ lệ đúng hạn
		Tổng số	Mức độ			Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn		
			Toàn trình	Một phần	Còn lại	Trực tuyến	Trực tiếp, BCCI										
2	Giáo dục và Đào tạo	2	2	0	0	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	100%
3	Tài nguyên Môi trường	74	1	73	0	0	58	16	59	55	0	4	15	15	0	0	95%
4	Y tế	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Văn hóa và Thể thao	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Lao động - Thương binh và Xã hội	50	47	3	0	1	45	4	42	38	0	4	5	5	0	3	91%
7	Nội vụ	10	9	0	1	2	8	0	8	8	0	0	2	2	0	0	100%
8	Giao thông Vận tải	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Thanh tra	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0		1	1	0	0	100%
10	Tư pháp	5.090	1.260	3.802	28	681	4.376	33	4.961	4.635	18	308	80	74	6	49	94%
III	TTHC cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc	8.504	0	1.767	6.737	0	7.894	610	7.819	7.345	0	474	616	595	21	69	94%
1	Tài nguyên Môi trường	2.370	0	1.767	603	0	1.760	610	1.685	1.211	0	474	616	595	21	69	78%
2	Căn cước công dân	6.134	0	0	6.134	0	6.134	0	6.134	6.134	0	0	0	0	0	0	100%

STT	Ngành, lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận							Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Hồ sơ rút/ dừng giải quyết	Tỷ lệ đúng hẹn
		Tổng số	Mức độ			Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn		
			Toàn trình	Một phần	Còn lại	Thực tuyển	Thực tiếp, BCCI										
TỔNG CỘNG		16.864	3.198	6.724	6.942	1.543	14.302	1.019	15.528	14.546	18	964	1.109	971	138	227	93%

Nơi nhận:

- TT.HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn thành phố;
- Chi cục thuế thành phố;
- CN.VPĐĐ thành phố Phú Quốc;
- Trung tâm Y tế thành phố;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP; các tổ trưởng VP;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Bộ phận TN & TKQ;
- Lưu:VT, lttthao. *lth*

K. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Ngô Thanh Xuân